|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **BỘ TÀI CHÍNH**  |  | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

**BÁO CÁO**

**Tổng kết đánh giá tình hình, kết quả thực hiện quy chế về trách nhiệm và quan hệ phối hợp hoạt động giữa các cơ quan quản lý nhà nước trong công tác đấu tranh phòng, chống buôn lậu, hàng giả và gian lận thương mại**

**I. KẾT QUẢ THỰC HIỆN QUY ĐỊNH VỀ TRÁCH NHIỆM VÀ QUAN HỆ PHỐI HỢP HOẠT ĐỘNG GIỮA CÁC CƠ QUAN QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC TRONG CÔNG TÁC ĐẤU TRANH PHÒNG CHỐNG BUÔN LẬU, GIAN LẬN THƯƠNG MẠI VÀ HÀNG GIẢ**

**1. Khái quát tình hình, phương thức, thủ đoạn hoạt động của tội phạm buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả nổi lên trong thời gian qua.**

Trong những năm qua, tình hình buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả diễn ra hết sức phức tạp với những thủ đoạn ngày càng tinh vi hơn. Hàng hóa nhập lậu chủ yếu là: thuốc lá, rượu, xăng dầu, mỹ phẩm, thuốc tân dược, quần áo, vải may mặc, hàng điện tử, điện máy, gia dụng, phụ tùng ô tô, gia súc, gia cầm và các mặt hàng cấm như pháo nổ, đồ chơi bạo lực nguy hiểm, vũ khí thô sơ, công cụ hỗ trợ... hàng xuất lậu chủ yếu là: than, quặng, động vật hoang dã...

Phương thức, thủ đoạn của các đối tượng buôn lậu, gian lận thương mại thường là: Lợi dụng những bất cập của cơ chế chính sách quản lý xuất nhập khẩu (XNK) cũng như những khó khăn trong quản lý, tuần tra, kiểm soát của các lực lượng chức năng; thành lập các công ty lấy pháp nhân để hợp thức cho hoạt động kinh doanh XNK, mua bán hóa đơn giá trị gia tăng; gian dối về số lượng, chủng loại, chất lượng; quay vòng hồ sơ, chứng từ, hợp thức nguồn gốc; lợi dụng chính sách miễn thuế nhập khẩu hàng hóa đối với cư dân biên giới để vận chuyển, thu gom hàng hóa nhằm trốn thuế; chia lẻ hàng hóa, thuê cư dân biên giới vận chuyển qua các đường mòn, lối mở và hai bên cánh gà cửa khẩu, khi bị phát hiện thì kích động, lôi kéo phụ nữ, trẻ em, người già gây áp lực hoặc sử dụng hung khí chống trả quyết liệt nhằm cướp lại hàng; hoặc tung tin, nói xấu nhằm vô hiệu hóa lực lượng chống buôn lậu; trực tiếp đưa tàu ra nước ngoài hoặc thuê tàu nước ngoài mua xăng, dầu vận chuyển về vùng biển Việt Nam để sang mạn trái phép cho các tàu nhỏ vận chuyển vào đất liền tiêu thụ hoặc bán cho ngư dân đang đánh bắt hải sản trên biển; thu gom than, quặng, tập kết tại các cảng nội địa và một số bến bãi có địa hình phức tạp, lực lượng chức năng khó kiểm soát sau đó chuyển xuống tàu, dùng bộ hồ sơ chứng từ lưu thông nội địa, lợi dụng sơ hở trong công tác tuần tra, kiểm soát của lực lượng chức năng để chở hàng vượt tuyến sang Trung Quốc tiêu thụ.

Về gian lận thương mại các hình thức chủ yếu là: Quay vòng hóa đơn, mua bán hóa đơn để hợp thức hóa hàng lậu, gian lận trong kê khai giá trên hóa đơn hoặc không xuất hóa đơn để trốn thuế giá trị gia tăng phải nộp, khai sai tên hàng, số lượng, chất lượng, nhãn hiệu, mục đích sử dụng, làm giả giấy chứng nhận xuất xứ hàng hóa, gian lận trong cân, đong, đo, đếm...

Tình hình sản xuất, kinh doanh hàng giả, hàng xâm phạm quyền sở hữu trí tuệ không chỉ xuất hiện tại các chợ, ở các thành phố lớn mà hàng giả còn được đưa vào các cửa hàng, trung tâm thương mại lớn. Hàng giả, hàng nhái được sản xuất trong nước, hoặc ở nước ngoài với kỹ thuật làm giả, làm nhái rất tinh vi, khó phát hiện bằng mắt thường rồi nhập lậu qua các đường mòn lối mở hoặc nhập khẩu chính ngạch về Việt Nam để tiêu thụ. Hàng giả, hàng nhái, hàng xâm phạm sở hữu trí tuệ đã và đang thách thức các cơ quan quản lý, gây nhiều thiệt hại cho doanh nghiệp sản xuất trong nước và người tiêu dùng Việt Nam.

**2. Kết quả quán triệt, xác định trách nhiệm của các Bộ, ngành, lực lượng chức năng và các địa phương trong công tác đấu tranh chống buôn lậu, hàng giả và gian lận thương mại theo Quyết định số 65/2010/QĐ-TTg.**

Quán triệt và triển khai thực hiện nghiêm túc Quyết định số 65/2010/QĐ-TTg ngày 25/10/2010 của Thủ tướng Chính phủ, các Bộ, ngành và địa phương đã tổ chức phổ biến, quán triệt đến các cơ quan, đơn vị, lực lượng liên quan. Đồng thời tổ chức ký kết các quy chế phối hợp giữa các Bộ, ngành, lực lượng chức năng và các địa phương. Qua 05 năm thực hiện, các Bộ, ngành, địa phương đã quán triệt, thực hiện đầy đủ trách nhiệm được giao theo Quy chế; tăng cường phối hợp trong công tác đấu tranh phòng, chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả; đặc biệt có sự phối hợp chặt chẽ, nhịp nhàng trong công tác kiểm tra, kiểm soát thị trường nên đã tránh được sự chồng chéo, gây khó khăn cho hoạt động kinh doanh hợp pháp của các doanh nghiệp, cá nhân. Đồng thời, thực hiện chế độ thông tin, báo cáo định kỳ và đột xuất khá đầy đủ theo yêu cầu. Ngoài ra, việc triển khai thực hiện Quy chế phối hợp đã tạo được sự gắn kết, tinh thần trách nhiệm giữa các Bộ, ngành, địa phương trong công tác đấu tranh phòng, chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả.

Bám sát trách nhiệm được phân công tại Quy chế phối hợp, quan hệ phối hợp giữa các Bộ, ngành, địa phương được thực hiện theo đúng chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn của các bên theo quy định của pháp luật; chủ động xây dựng kế hoạch theo ngành, lĩnh vực, địa bàn, phân công trách nhiệm rõ ràng; việc cử người tham gia các Đoàn kiểm tra liên ngành của các Bộ, ngành, địa phương có liên quan luôn kịp thời, đúng chức năng, nhiệm vụ được giao; những vấn đề có liên quan đến nhiều ngành luôn có sự trao đổi, bàn bạc, thống nhất trong công tác quản lý; việc trao đổi, cung cấp thông tin bước đầu được các cơ quan, đơn vị chức năng quan tâm phối hợp thực hiện giúp cho công tác thu thập thông tin trong công tác đấu tranh phòng, chống buôn lậu, hàng giả và gian lận thương mại nhanh chóng hơn. Đồng thời, các Bộ, ngành, địa phương đã phối hợp làm tốt công tác tuyên truyền, phổ biến chủ trương, chính sách, pháp luật của Nhà nước trong lĩnh vực phòng, chống buôn lậu, hàng giả và gian lận thương mại, những tác động xấu đối với kinh tế xã hội của hành vi buôn lậu, sản xuất, kinh doanh hàng giả, gian lận thương mại, cũng như thông tin về các vụ việc đã bị phát hiện, bắt giữ và xử lý. Qua đó nâng cao nhận thức của nhân dân về công tác chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả, để người dân không tham gia buôn lậu, tiếp tay cho buôn lậu, kinh doanh hàng giả, hàng không rõ nguồn gốc xuất xứ.

**3. Kết quả phối hợp xây dựng và ký kết các quy chế, kế hoạch phối hợp của các Bộ, ngành, lực lượng chức năng và các địa phương.**

*a) Với các cơ quan Trung ương.*

Căn cứ phạm vi trách nhiệm được phân công tại Quy chế phối hợp, các Bộ, ngành có chức năng thanh tra, kiểm tra, kiểm soát phòng, chống buôn lậu, hàng giả và gian lận thương mại đã chủ động xây dựng các Quy chế phối hợp với các lực lượng liên quan để thực hiện tốt công tác phòng, chống buôn lậu, hàng giả và gian lận thương mại trên các lĩnh vực, địa bàn có liên quan đến nhiệm vụ quản lý của nhiều ngành, trong đó có phân định lĩnh vực, địa bàn và cơ quan chịu trách nhiệm chính, cơ quan phối hợp, nguyên tắc xử lý khi phát hiện vụ việc buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả. Các Bộ, ngành cũng đã chủ động xây dựng các kế hoạch, phương án thực hiện nhiệm vụ phòng chống buôn lậu, hàng giả và gian lận thương mại trên lĩnh vực mình quản lý. Đối với những vấn đề có liên quan đến nhiều lĩnh vực, các Bộ, ngành thường xuyên trao đổi với nhau để thu thập thông tin, tài liệu có liên quan đến đối tượng, tuyến, địa bàn để nắm bắt kịp thời những diễn biến, thủ đoạn hoạt động của từng loại đối tượng, từ đó có biện pháp đấu tranh, ngăn chặn và xử lý nghiêm các hành vi vi phạm theo đúng quy định của pháp luật; đồng thời trao đổi những vướng mắc, phát sinh trong công tác kiểm tra, kiểm soát và xử lý vi phạm.

*b) Với các địa phương.*

Thực hiện Quyết định số 65/2010/QĐ-TTg ngày 25/10/2010 của Thủ tướng Chính phủ, Ban Chỉ đạo 389 các tỉnh (trước đây là Ban Chỉ đạo 127 tỉnh) đã chỉ đạo và tổ chức phối hợp giữa các Sở, ngành, UBND các huyện, thị, thành phố trực thuộc trong công tác đấu tranh chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả trên địa bàn; ban hành các chương trình phối hợp liên ngành, xây dựng và triển khai các kế hoạch phối hợp kiểm tra, kiểm soát theo các chuyên đề gắn với các lĩnh vực, ngành hàng trọng điểm, nổi cộm như: xăng dầu, khí dầu mỏ hóa lỏng; vật tư nông nghiệp, phân bón; kinh doanh, vận chuyển thuốc lá điếu nhập lậu…; xây dựng kế hoạch phối hợp tuyên truyền về chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả tại các địa phương. Các Sở, ngành, lực lượng chức năng tại các địa phương đã chủ động ký kết các quy chế phối hợp với các đơn vị liên quan trong công tác đấu tranh, chống buôn lậu, hàng giả và gian lận thương mại trong phạm vi các địa phương. Qua việc thực hiện các quy chế phối hợp hiệu quả công tác đấu tranh chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả tại các địa phương được nâng cao.

**4. Thống kê kết quả cụ thể thực hiện quy chế như sau:**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Kết quả thực hiện Qui chế** | **Số lượng** | **Đơn vị phối hợp** |
| 01 | Xây dựng, ký kết quy chế phối hợp | 668 Quy chế | Các Bộ, ngành, cơ quan chức năng, địa phương |
| 02 | Phối hợp trao đổi, cung cấp thông tin, tài liệu theo quy chế | 41.569 tin, tài liệu | Các cơ quan chức năng. |
| 03 | Phối hợp tuyên truyền, phổ biến pháp luật |  2.315 lần/ 198.375 lượt người | Các cơ quan chức năng. |
| 04 | Xây dựng kế hoạch phối hợp | 1.639 Kế hoạch | Các cơ quan chức năng. |
| 05 | Phối hợp tuần tra, thanh tra, kiểm tra, kiểm soát | 848.916 đợt | Các cơ quan chức năng. |
| 06 | Phối hợp điều tra, đấu tranh chuyên án, vụ án | 268 chuyên án, 2.518 vụ án | Các cơ quan chức năng. |
| 07 | Phối hợp đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ | 396 lớp/6.370 lượt người | Các Bộ, ngành, cơ quan chức năng. |
| 08 | Khen thưởng tập thể, cá nhân có thành tích trong thực hiện quy chế | 2.387 lượt tập thể, 6812 lượt cá nhân. | Các Bộ, ngành, cơ quan chức năng, địa phương |
| 09 | Kỷ luật tập thể, cá nhân vi phạm quy chế | 54 lượt người | Các Bộ, ngành, cơ quan chức năng, địa phương |

**II. ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ THỰC HIỆN QUYẾT ĐỊNH 65/2010/QĐ-TTg**

**1. Thuận lợi**

Qua 05 năm thực hiện Quy chế phối hợp, các Bộ, ngành, địa phương đã phối hợp thường xuyên, nhịp nhàng, kịp thời trong công tác đấu tranh chống buôn lậu, hàng giả và gian lận thương mại; từ đó tạo điều kiện học hỏi, giao lưu kinh nghiệm, trao đổi thông tin, nâng cao chất lượng, hiệu quả của công tác kiểm tra, kiểm soát và xử lý vi phạm, tạo nên mối quan hệ chặt chẽ hơn giữa các cơ quan quản lý Nhà nước trong công tác chống buôn lậu, hàng giả và gian lận thương mại; kịp thời phát hiện, ngăn chặn và xử lý nghiêm các hành vi vi phạm, góp phần tích cực vào việc ổn định và phát triển thị trường, kiềm chế lạm phát, tạo điều kiện thuận lợi cho hàng hoá sản xuất trong nước lưu thông trên thị trường, hạn chế được hàng nhập lậu, hàng giả, hàng kém chất lượng; không để xảy ra hiện tượng đầu cơ, găm hàng, tăng giá quá mức; đồng thời bảo vệ lợi ích, sức khỏe người tiêu dùng.

- Lãnh đạo các cơ quan, đơn vị phối hợp đã quan tâm chỉ đạo, đôn đốc các đơn vị trực thuộc thực hiện tốt các quy chế, kế hoạch phối hợp, cũng như những nội dung liên quan đến nhiệm vụ của từng lực lượng theo quy định của pháp luật. Kết quả công tác phối hợp giữa các lực lượng đã gắn kết nhịp nhàng hơn; các đơn vị đã duy trì nghiêm chế độ báo cáo, chế độ giao ban định kỳ, quá trình triển khai đảm bảo tính thống nhất cao.

**2. Các vướng mắc, tồn tại**

- Việc phân định trách nhiệm giữa các cơ quan quản lý nhà nước trong đấu tranh chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả chưa rõ ràng dẫn đến hoạt động thanh tra, kiểm tra còn xảy ra chồng chéo giữa các cơ quan, lực lượng chức năng, nhất là các lĩnh vực thuộc trách nhiệm quản lý của nhiều ngành như an toàn thực phẩm, xăng dầu, phân bón, khí dầu mỏ hóa lỏng. Vì vây việc kiểm tra, quy trách nhiệm cho từng lực lượng, địa phương trong công tác đấu tranh chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả rất khó khăn. Sự phân định rạch ròi về vai trò chỉ huy, quyết định xử lý tình huống giữa đơn vị có yêu cầu và đơn vị được yêu cầu chưa được quy định cụ thể nên hiệu quả kiểm tra, kiểm soát tình hình và xử lý vi phạm không cao.

- Sự phối hợp giữa các Bộ, ngành, địa phương có mặt chưa đồng bộ. Công tác trao đổi, cung cấp thông tin giữa các đơn vị chưa được duy trì thường xuyên, kịp thời theo đúng quy chế, chủ yếu là chạy theo sự vụ; nội dung trao đổi còn chung chung, chưa đáp ứng đầy đủ yêu cầu phối hợp, nhất là trong triển khai các biện pháp nghiệp vụ đấu tranh với các tổ chức, đường dây tội phạm; việc thông báo, trao đổi kết quả xử lý các đối tượng phạm tội sau khi kết thúc chuyên án, vụ án chưa được quan tâm thực hiện; đặc biệt chưa làm tốt công tác bảo mật thông tin phối hợp kiểm tra, kiểm soát.

- Sự phối hợp trong công tác theo dõi và nắm bắt phương thức, thủ đoạn của các đối tượng vận chuyển, kinh doanh hàng lậu, hàng giả, hàng kém chất lượng vẫn còn hạn chế. Công tác phối hợp xác lập chuyên án chung trong truy bắt các đối tượng phạm tội, triệt phá các đường dây, tổ chức tội phạm hoạt động xuyên quốc gia, liên tuyến, liên tỉnh còn bất cập và gặp nhiều khó khăn.

- Lực lượng chuyên trách chống buôn lậu, hàng giả và gian lận thương mại của một số ngành còn mỏng, trình độ chuyên môn của cán bộ, công chức chưa đồng đều, chưa đáp ứng yêu cầu thực tế; biên chế, trang thiết bị, phương tiện, kinh phí phục vụ công tác chưa ngang tầm với nhiệm vụ được giao; một số ngành chức năng chưa thật sự quan tâm đến việc tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ chuyên môn cho lực lượng.

**3. Nguyên nhân**

- Trách nhiệm của người đứng đầu các cơ quan, đơn vị và địa phương trong công tác phối hợp đấu tranh chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả có nơi, có lúc chưa cao;

- Quy chế 65/2010 còn chung chung, chưa cụ thể nên khó quy trách nhiệm trong thực tế;

- Công tác nắm, dự báo tình hình, trao đổi, cung cấp thông tin về phương thức, thủ đoạn, hoạt động mới của các loại tội phạm chưa thường xuyên, kịp thời;

- Các kiến nghị sửa đổi văn bản quy phạm pháp luật có liên quan đến công tác đấu tranh chống BL, GLTM & HG chậm được sửa đổi bổ sung;

- Nhận thức của một số cán bộ, công chức về công tác phối hợp còn hạn chế, còn nhiều điểm chưa thống nhất hoặc chưa được quan tâm đúng mức; trình độ chuyên môn nghiệp vụ còn hạn chế, chưa chuyên sâu.

**III. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT**

1. Ban hành quyết định mới thay thế Quyết định 65/2010/QĐ-TTg vì hiện nay đã thành lập Ban Chỉ đạo 389 quốc gia thay thế cho Ban Chỉ đạo 127 Trung ương trước đây; so với thời điểm 2010, hiện nay chức năng nhiệm vụ của một số cơ quan, ban, ngành có sự thay đổi theo các văn bản quy phạm pháp luật tương ứng đã được sửa đổi, bổ sung, thay thế (như Luật Hải quan 2014, Luật Công an nhân dân, Luật an toàn thực phẩm…).

2. Quy chế mới cần giao rõ trách nhiệm chính, cụ thể cho người đứng đầu các lực lượng chức năng, các Bộ, ngành và địa phương. Quy định rõ phạm vi, trách nhiệm chính của cơ quan chủ trì, trách nhiệm cụ thể của cơ quan phối hợp, trách nhiệm phối hợp cung cấp thông tin, tài liệu cho các cơ quan chức năng có liên quan phục vụ công tác đấu tranh chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả.

3. Trách nhiệm của các Bộ, ngành có chức năng thanh tra, kiểm tra, kiểm soát phòng, chống buôn lậu, hàng giả và gian lận thương mại phải được sửa đổi, bổ sung để phù hợp với quy định của pháp luật hiện hành nhằm tránh chồng chéo trong công tác kiểm tra, kiểm soát chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả giữa các cơ quan. Cụ thể phải quy định trách nhiệm của các Bộ, ngành phù hợp với các quy định của pháp luật như sau:

*a) Quy định của pháp luật về an toàn thực phẩm*

Quy chế cần quy định rõ trách nhiệm chủ trì, phối hợp giữa Bộ Y tế, Bộ Công Thương, Bộ Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn trong thanh tra, kiểm tra và xử lý vi phạm hành chính về an toàn thực phẩm phù hợp với quy định tại Điều 62, 63, 64 Luật an toàn thực phẩm và Điều 20, 21, 22 Nghị định số 38/2014/NĐ-CP ngày 25/4/2012 của Chính phủ quy định thi hành một số điều của Luật an toàn thực phẩm.

*b) Quy định của pháp luật về quản lý phân bón*

Quy định rõ trách nhiệm chủ trì, phối hợp giữa Bộ Công Thương và Bộ Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn trong kiểm tra, xử lý vi phạm hành chính về xuất khẩu, nhập khẩu, kinh doanh, chất lượng phân bón.

4. Quy định và triển khai áp dụng khoa học kỹ thuật vào công tác đấu tranh chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả như xây dựng hệ thống cơ sở dữ liệu điện tử và cơ chế tra cứu thông tin phục vụ công tác đấu tranh chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả.

5. Bổ sung vào phần giao trách nhiệm của các Bộ, ngành, cơ quan chức năng nội dung sau:

Khi pháp luật hiện hành có quy định khác với Quy chế này về trách nhiệm chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả của các Bộ, ngành thì phải thực hiện theo đúng quy định của pháp luật nhằm tránh chồng chéo trong công tác chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả./.